

BỘ 10 ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN LỊCH SỬ 11 CÓ ĐÁP ÁN

1. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 11 – Số 1

TRƯỜNG THPT PHAN NGỌC HIỀN

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 11

NĂM HỌC 2019-2020

THỜI GIAN: 45 PHÚT

Câu 1:

Trình bày các biện pháp cải cách của Ra-ma V. Những cải cách của Ra-ma V có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của Xiêm?

Câu 2:

Chính sách bành trướng của Mĩ đối với khu vực Mĩ Latinh biểu hiện như thế nào?

Câu 3:

Nguyên nhân, tính chất, hậu quả của chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918)?

Chiến tranh thế giới có ảnh hưởng gì đến tình hình Việt Nam?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 – SỐ 1

Câu 1:

* Hoàn cảnh

- Giữa thế kỉ XIX, Xiêm cũng đứng trước nguy cơ bị xâm lược của dân phương Tây, nhất là Anh và Pháp.

- Năm 1752, vương triều Rama chủ trương “đóng cửa”.

- Năm 1851, vương triều Rama IV thành lập và chủ trương “mở cửa”, đặc biệt trong đường lối ngoại giao.

- Năm 1868, vương triều Rama V thành lập, tiếp tục chính sách “mở cửa”.

* Nội dung cải cách

- Kinh tế:

+ Nông nghiệp: giảm thuế, xóa bỏ chế độ lao dịch.

+ Công thương nghiệp: Khuyến khích tư nhân bỏ vốn kinh doanh, xây dựng nhà máy, mở hiệu buôn, lập ngân hàng...

- Chính trị:

+ Cải cách theo kiểu phương Tây.

+ Đứng đầu nhà nước vẫn là vua.

+ Giúp việc có hội đồng nhà nước (nghị viện).

- + Chính phủ chia thành 12 bộ.
- Quân đội, tòa án, trường học được cải cách theo kiểu phương Tây.
- Về xã hội: xóa bỏ chế độ nô lệ vì nợ, giải phóng người lao động.
- Đối ngoại:
- + Thi hành chính sách đối ngoại mềm dẻo, “ngoại giao cây tre”.
- + Lợi dụng vị trí nước đệm.
- + Lợi dụng mâu thuẫn giữa Anh và Pháp → lựa chọn có lợi để giữ chủ quyền đất nước.
- Tính chất: cải cách mang tính chất cách mạng tư sản không triệt để.
- Ý nghĩa: tạo điều kiện Xiêm phát triển theo con đường TBCN, giữ độc lập. Nhờ cải cách mà Xiêm là nước duy nhất ở Đông Nam Á không phải là thuộc địa.

Câu 2: Tình hình Mĩ Latinh sau khi giành độc lập

- Kinh tế phát triển nhanh chóng theo con đường TBCN (Braxin, Bôlivia), dân số tăng nhanh,... Chính sách bành trướng của Mĩ đối với khu vực Mĩ Latinh
- Thủ đoạn thực hiện:
- + Năm 1823, đưa ra học thuyết Mônrô
- + Gây chiến và hắt cẳng Tây Ban Nha khỏi Mĩ La-tinh.
- + Thực hiện chính sách “cái gậy lớn” và “ngoại giao đũa” để khống chế Mĩ La-tinh.
- Mĩ âm mưu biến Mĩ Latinh thành “sân sau” của Mĩ.

Câu 3:

- * Nguyên nhân của cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- Sự phát triển không đồng đều về kinh tế, chính trị của chủ nghĩa tư bản cuối TK XIX
- Đầu XX đã làm thay đổi so sánh lực lượng giữa các nước đế quốc.
- Sự phân chia thuộc địa không đều => Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc ngày càng gay gắt.
- Đầu TK XX ở châu Âu hình thành hai khối quân sự đối đầu nhau: Khối Liên minh và khối Hiệp ước.

Duyên cớ: 28/6/1914 Thái tử Áo - Hung bị phần tử Xéc bi ám sát

* Hậu quả

- Gây nhiều tai họa cho nhân loại:
- 10 triệu người chết,
- 20 triệu người bị thương.
- Tiêu tốn 85 tỉ đô la.
- CM tháng Mười Nga và thành lập nhà nước Xô Viết đánh dấu chuyển biến lớn trong cục diện chính trị thế giới.

Tính chất: chiến tranh thế giới thứ nhất là cuộc chiến tranh phi nghĩa.

* Ảnh hưởng: Pháp khai thác tài nguyên Việt Nam, bắt thanh niên Việt Nam chết thay, tăng cường khai thác thuộc địa

2. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 11 – Số 2

TRƯỜNG THPT VINH CỬU

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 11

NĂM HỌC 2019-2020

THỜI GIAN: 45 PHÚT

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM:

Câu 1. Khởi nghĩa Thái Bình Thiên Quốc ở Trung Quốc diễn ra trong bao nhiêu năm?

- A. 12 năm B. 13 năm C. 14 năm D. 15 năm

Câu 2. Trước thái độ của triều đình Mãn Thanh đối với đế quốc, nhân dân Trung Quốc có hành động gì?

- A. Đầu hàng đế quốc. B. Nổi dậy đấu tranh
C. Thỏa hiệp với đế quốc. D. Lợi dụng đế quốc chống phong kiến

Câu 3. Tại sao Cách mạng Tháng hai là cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới?

- A. Do tư sản lãnh đạo và 2 chính quyền song song tồn tại;
B. Do tư sản lãnh đạo và chính quyền tư sản được thành lập;
C. Do giai cấp vô sản lãnh đạo và 2 chính quyền song song tồn tại;
D. Do giai cấp vô sản lãnh đạo và chính quyền Xô viết thành lập.

Câu 4: Nguyên nhân trực tiếp dẫn tới chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Sự hung hãn của Đức B. Thái tử Áo-Hung bị ám sát
C. Mâu thuẫn Anh_Pháp D. Mâu thuẫn về vấn đề thuộc địa

Câu 5: Trong cuộc đua giành giật thuộc địa nước nào hung hãn nhất?

- A. Mỹ. B. Anh C. Đức D. Nhật

Câu 6. Phát xít Đức đầu hàng không điều kiện trong chiến tranh Thế giới 1 là:

- A. 2/4/1917. B. 3/3/1918. C. 2/11/1918 D. 11/11/1918

Câu 7. Cách mạng Tháng 2 đã thực hiện được những nhiệm vụ gì?

- A. Lật đổ chế độ tư bản. B. Lật đổ chính quyền Xô Viết.
C. Lật đổ chế độ phong kiến. D. Cả A và B.

Câu 8: Nước nào ở Đông Nam Á không trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây?

- A. Mã lai. B. Xiêm. C. Bru này. D. Xin ga po

Câu 9: Nguyên nhân sâu xa dẫn tới chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Sự thù địch Anh_Pháp.
- B. Sự hình thành phe liên minh
- C. Mâu thuẫn về vấn đề thuộc địa.
- D. Sự tranh chấp lãnh thổ châu Âu

Câu 10: Phe Liên Minh gồm những nước nào?

- A. Đức-Ý-Nhật. B. Đức-Áo-Hung. C. Đức-Nhật-Áo. D. Đức-Nhật-Mĩ

Câu 11: Vì sao ở Nga, năm 1917, Cách mạng Tháng 2 thắng lợi nhưng vẫn tiếp tục nổ ra cuộc Cách mạng Tháng 10?

- A. Vì 2 chính quyền tư sản và vô sản song song tồn tại;
- B. Vì 2 chính quyền phong kiến và vô sản song song tồn tại;
- C. Vì 2 chính quyền phong kiến và tư sản song song tồn tại;
- D. Vì 2 chính quyền phong kiến và tư sản song song tồn tại.

Câu 12: Lào trở thành thuộc địa của Pháp vào năm:

- A. 1863 B. 1883 C. 1884 D. 1893

Câu 13: Phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân 3 nước Đông Dương có ý nghĩa như thế nào?

- A. Tinh thần yêu nước
- B. B. Tinh thần đoàn kết của 3 nước.
- C. Cả A và B.
- D. Cả A và B chưa đúng.

Câu 14: Lãnh tụ Tôn Trung Sơn theo khuynh hướng nào?

- A. Trung lập.
- B. Dân chủ tư sản.
- C. Quân chủ lập hiến.
- D. Nền cộng hòa

Câu 15. Với điều ước nào Trung Quốc thực sự trở thành nước nửa thuộc địa nửa phong kiến?

- A. Tân Sửu.
- B. Nam Kinh.
- C. Bắc Kinh.
- D. Nhâm Ngọ

Câu 16: Những cải cách của ra-ma V có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của Xiêm?

- A. Không bị biến thành thuộc địa của phương Tây
- B. Giữ được độc lập
- C. Phát triển thành cường quốc
- D. Cả A và B

Câu 17. Tính chất của chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Chiến tranh nhân dân chính nghĩa.
- B. Chiến tranh giải phóng dân tộc
- C. Chiến tranh đế quốc xâm lược phi nghĩa.
- D. Chiến tranh đế quốc chính nghĩa

Câu 18. Trong quá trình chiến tranh thế giới 1 sự kiện nào đánh dấu bước chuyển biến lớn trong cục diện chính trị thế giới?

- A. Thất bại thuộc về phe liên minh.
- B. Chiến thắng Véc_đoong
- C. Mĩ tham chiến.
- D. Cách mạng tháng 10 Nga

Câu 19. Địa bàn bùng nổ phong trào Nghĩa Hòa Đoàn ở Trung Quốc?

- A. Sơn Tây.
- B. Sơn Đông.
- C. Trục Lệ.
- D. Bắc Kinh

Câu 20: Kết quả chiến tranh thế giới 1 nằm ngoài dự tính của các nước đế quốc?

- A. 10 triệu người chết.
- B. Sự thất bại của phe liên minh
- C. Thành công của cách mạng tháng 10 Nga.
- D. Phong trào yêu nước phát triển

II. PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1. Trình bày kết cục của cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ nhất? Tại sao nói đây là cuộc chiến tranh đế quốc phi nghĩa? (3 điểm)

Câu 2. Cách mạng Tháng 10 Nga đã ảnh hưởng đến cách mạng Việt nam như thế nào?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 – SỐ 2

I. TRẮC NGHIỆM:

1C, 2B, 3C, 4B, 5C, 6D, 7C, 8B, 9C, 10B, 11A, 12D, 13C, 14B, 15A, 16D, 17C, 18D, 19B, 20C.

II. TỰ LUẬN:

Câu 1: a. Kết cục của chiến tranh Thế giới:

- Chiến tranh thế giới thứ nhất gây nên những tổn thất to lớn về người và của: 10 triệu người chết, hơn 20 triệu người bị thương, nhiều thành phố, làng mạc, nhà cửa, nhiều công trình văn hóa bị phá hủy trong chiến tranh... chi phí cho chiến tranh lên tới 85 tỉ đôla.

- Chiến tranh chỉ đem lại lợi ích cho các nước đế quốc thắng trận, nhất là Mĩ, bản đồ thế giới bị chia lại, Đức mất hết toàn bộ thuộc địa, Anh, Pháp, Mĩ được thêm nhiều thuộc địa.

- Tuy nhiên vào giai đoạn cuối của chiến tranh, phong trào cách mạng thế giới phát triển mạnh, đặc biệt là sự bùng nổ và giành thắng lợi của cuộc cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.

b. Đế quốc phi nghĩa vì:

- Đây là cuộc chiến tranh đế quốc phi nghĩa, phản động, chỉ vì quyền lợi của mình mà giai cấp tư sản đã đẩy nhân dân các nước vào cuộc chiến tranh tàn khốc đau thương. Sự tàn phá khủng khiếp của chiến tranh về người & của làm tổn hại to lớn cho nhân loại cả về vật chất lẫn tinh thần.

- Đây là cuộc chiến tranh đế quốc phi nghĩa vì chỉ đem lại nguồn lợi cho giai cấp tư sản cầm quyền. Đứng về cả hai khối đế quốc thì các bên tham chiến đều là phi nghĩa, tổn phí & hậu quả của nó đè nặng lên đời sống của người dân lao động & nhân dân các nước thuộc địa.

- Đây là cuộc chiến tranh đế quốc phi nghĩa vì cuộc chiến tranh này do giới cầm quyền ở các nước đế quốc gây ra nhằm thanh toán lẫn nhau để chia lại thuộc địa, làm bá chủ thế giới nhưng nhân dân lao động lại là người phải gánh chịu mọi hy sinh mất mát về người & của. Chiến tranh đã gây biết bao đau thương tang tóc cho nhân loại, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển của mỗi quốc gia & ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình thế giới sau chiến tranh.

Câu 2: Cách mạng Tháng 10 Nga đã ảnh hưởng đến cách mạng Việt nam:

- Cách mạng tháng Mười Nga đã tác động mạnh đến sự lựa chọn con đường giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc. Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đã tìm ra con đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam, giải quyết cuộc khủng hoảng về đường lối giải phóng dân tộc ở Việt Nam. Tháng 6/1925 "Hội Việt Nam cách mạng thanh niên" do Nguyễn Ái Quốc trực tiếp thành lập nhằm truyền bá chủ nghĩa Mác – Lê-nin, đào tạo cán bộ cách mạng...

- Từ kinh nghiệm thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (ngày 6/1/1930) lãnh đạo Cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác: Cách mạng tháng Tám (1945), chiến thắng Điện Biên Phủ (1954) và chiến thắng mùa xuân (1975)...

3. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 11 – Số 3

TRƯỜNG THPT QUANG TRUNG

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 11

NĂM HỌC 2019-2020

THỜI GIAN: 45 PHÚT

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Câu 1. Tính chất xã hội Trung Quốc đã có sự biến đổi như thế nào sau khi triều đình Mãn Thanh kí với các nước đế quốc Điều ước Tân Sửu (1901)?

A. thuộc địa nửa phong kiến.

B. nửa thuộc địa, nửa phong kiến.

C. tư bản chủ nghĩa.

D. quân chủ lập hiến.

Câu 2. Sự kiện nào sau đây chứng tỏ cách mạng Tân Hợi ở Trung Quốc chấm dứt?

A. Khởi nghĩa ở Vũ Xương bị thất bại.

B. Nền quân chủ Mãn Thanh sụp đổ.

C. Tôn Trung Sơn từ chức Đại Tổng thống, trao quyền cho Viên Thế Khải.

D. Triều đình Mãn Thanh bị cấu kết với đế quốc đàn áp cách mạng.

Câu 3. Chính sách ngoại giao mềm dẻo của Xiêm được thể hiện ở việc

A. Vừa lợi dụng Anh - Pháp vừa tiến hành cải cách để tạo nguồn lực cho đất nước

B. Vừa lợi dụng vị trí nước “đệm” giữa hai thế lực Anh - Pháp vừa cắt nhượng một số vùng đất phụ thuộc để giữ gìn chủ quyền

C. Vừa lợi dụng vị trí nước “đệm” vừa chấp nhận kí kết hiệp ước bất bình đẳng với các đế quốc Anh, Pháp

D. Vừa lợi dụng vị trí nước “đệm” vừa phát huy nguồn lực của đất nước để phát triển

Câu 4. Từ nửa sau thế kỉ XIX, các nước Đông Dương trở thành thuộc địa của nước thực dân nào?

A. Pháp.

B. Mĩ.

C. Anh.

D. Đức.

Câu 5. Thực dân Anh thi hành chính sách nhượng bộ tầng lớp có thế lực trong giai cấp phong kiến Ấn Độ nhằm mục đích gì?

A. Xoa dịu tinh thần đấu tranh của họ.

B. Cấu kết với họ để đàn áp nhân dân Ấn Độ.

C. Làm chỗ dựa vững chắc cho nền thống trị của mình.

D. Biến họ thành tay sai đắc lực cho mình.

Câu 6. Ý nghĩa quan trọng nhất của cách mạng Tân Hợi ở Trung Quốc năm 1911 là

A. Lật đổ triều đình phong kiến Mãn Thanh.

B. Tác động đến phong trào đấu tranh ở một số nước châu Á.

C. Đưa giai cấp tư sản Trung Quốc lên nắm quyền.

D. Thiết lập chế độ quân chủ lập hiến ở Trung Quốc.

Câu 7. Chính sách thống trị nổi bật của thực dân phương Tây ở Mĩ Latinh là gì?

A. Thiết lập chế độ thống trị phản động, gây ra nhiều tội ác dã man, tàn khốc

B. Thi hành chính sách thực dân mới, trao quyền cho người bản xứ

C. Lôi kéo lực lượng tay sai, đàn áp phong trào giải phóng dân tộc

D. Thành lập các tổ chức chính trị, chia rẽ khối đoàn kết dân tộc:

Câu 8. Hai quốc gia nào ở châu Phi vẫn giữ được nền độc lập trước sự xâm lược của thực dân phương Tây ở cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX?

- A. Êtiôpia và Ai Cập
- B. Xudăng và Ănggôla
- C. Angiêri và Tuynidi
- D. Êtiôpia và Libêria

Câu 9. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến hạn chế của Cách mạng Tân Hợi 1911 là

- A. Một số người lãnh đạo Trung Quốc Đồng minh hội không kiên quyết, chủ trương thương lượng, nhượng bộ với kẻ thù
- B. Để chính quyền cách mạng rơi vào tay thế lực phong kiến quân phiệt
- C. Không giải quyết được vấn đề cơ bản của cách mạng là ruộng đất cho nông dân
- D. Không thực hiện được vấn đề giải phóng dân tộc vấn đề cơ bản của cuộc cách mạng

Câu 10. Đặc điểm quá trình xâm lược của các nước đế quốc ở khu vực Đông Nam Á là gì?

- A. Diễn ra nhanh, dồn dập.
- B. Kéo dài liên tục từ thế kỉ XVI đến hết thế kỉ XIX.
- C. Sự phân chia thuộc địa giữa các nước đế quốc không đồng đều.
- D. Có sự tranh chấp giữa các nước.

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1. (2 điểm) Vì sao Xiêm là nước duy nhất ở khu vực Đông Nam Á không trở thành thuộc địa của Phương Tây?

Câu 2. (4 điểm) Những sự kiện nào chứng tỏ vào cuối thế kỉ XIX, Nhật Bản đã chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 – SỐ 3

I. TRẮC NGHIỆM

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
B	C	B	A	C	A	A	D	A	B

II. TỰ LUẬN

Câu 1.

- cuộc cải cách của vua Ra-ma V tạo điều kiện cho đất nước có những biến đổi sâu sắc, Xiêm dần mạnh lên về kinh tế, quân sự,... → Nền kinh tế Xiêm phát triển theo hướng tư bản chủ nghĩa.

- Xiêm đã khôn khéo lợi dụng vị trí “nước đệm”, và chính sách ngoại giao mềm dẻo cát nhượng một số vùng đất,... Nhờ vậy mà Xiêm giữ được chủ quyền của đất nước.

Câu 2.

- Trong 30 năm cuối thế kỉ XIX, Chủ nghĩa tư bản phát triển nhanh chóng ở Nhật Bản. Công nghiệp ngành đường sắt, ngoại thương, hàng hải đều có những chuyển biến quan trọng.

- Việc đẩy mạnh công nghiệp hóa kéo theo sự tập trung trong công nghiệp, thương nghiệp và ngân hàng... Nhiều công ti độc quyền xuất hiện như: Mít-xui, Mít-su-bi-si,... Các công ti này làm chủ nhiều ngân hàng hầm mỏ, xí nghiệp, đường sắt, tàu biển,... và có khả năng chi phối, lũng loạn cả nền kinh tế lẫn chính trị ở Nhật Bản.

- Giới cầm quyền Nhật Bản thi hành chính sách xâm lược và bành trướng. Nhật Bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa gắn liền với các cuộc chiến tranh xâm lược: Chiến tranh Đài Loan (1874), Chiến tranh Trung - Nhật (1894 - 1895) và Chiến tranh Nga - Nhật (1904 - 1905).

- Tầng lớp quý tộc, võ sĩ Samurai có ưu thế chính trị rất lớn khi Nhật Bản tiến lên tư bản chủ nghĩa. Họ chủ trương xây dựng Nhật Bản bằng sức mạnh quân sự.

→ Vì thế, đế quốc Nhật có đặc điểm là chủ nghĩa đế quốc phong kiến quân phiệt.

4. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 11 – Số 4

TRƯỜNG THPT PHAN CHÂU TRINH

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 11

NĂM HỌC 2019-2020

THỜI GIAN: 45 PHÚT

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Câu 1. Cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản diễn ra trong bối cảnh nào?

- A.** Chế độ Mạc Phủ do Sôgun (Tướng quân) đứng đầu thực hiện những cải cách quan trọng.
- B.** Xã hội phong kiến Nhật Bản lâm vào tình trạng khủng hoảng, suy yếu nghiêm trọng.
- C.** Các nước tư bản phương Tây được tự do buôn bán trao đổi hàng hóa ở Nhật Bản.
- D.** Nền kinh tế Tư bản chủ nghĩa được tạo điều kiện phát triển mạnh mẽ ở Nhật Bản.

Câu 2. Điểm nổi bật trong chính sách đối ngoại của Nhật khi chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa là

- A.** Gây chiến tranh với các nước tư bản phương Tây
- B.** Mở rộng các cuộc chiến tranh xâm lược và chiến tranh đế quốc
- C.** Đẩy mạnh xâm lược các quốc gia ở xung quanh

D. Đẩy mạnh xâm lược các quốc gia ở xung quanh

Câu 3. Đến giữa TK XIX, Ấn Độ bị biến thành thuộc địa của đế quốc nào?

- A. Pháp
- B. Mĩ
- C. Anh
- D. Đức

Câu 4. Yếu tố nào chi phối làm cho Nhật Bản mang đặc điểm là chủ nghĩa đế quốc phong kiến quân phiệt?

- A. Vừa tiến lên tư bản chủ nghĩa, vừa duy trì chế độ phong kiến, chủ trương xây dựng nước Nhật bằng sức mạnh kinh tế.
- B. Vừa tiến lên tư bản chủ nghĩa, vừa duy trì quyền sở hữu ruộng đất phong kiến, chủ trương xây dựng nước Nhật bằng sức mạnh kinh tế.
- C. Vừa tiến lên tư bản chủ nghĩa, vừa duy trì chế độ phong kiến, chủ trương xây dựng nước Nhật bằng sức mạnh quân sự.
- D. Vừa tiến lên tư bản chủ nghĩa, vừa duy trì quyền sở hữu ruộng đất phong kiến, chủ trương xây dựng nước Nhật bằng sức mạnh quân sự.

Câu 5. Nội dung nào sau đây **không** thuộc nội dung của cuộc cải cách Duy tân Minh Trị về chính trị?

- A. Thủ tiêu hoàn toàn chế độ Mạc Phủ.
- B. Thiết lập chính quyền của giai cấp tư sản.
- C. Đưa Nhật thoát khỏi số phận bị phương Tây xâm lược.
- D. Thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.

Câu 6. Cuộc khởi nghĩa được xem là biểu tượng về liên minh chiến đấu của nhân dân hai nước Việt Nam và Campuchia là

- A. Khởi nghĩa của Acha Xoa.
- B. Khởi nghĩa của Pucômbô.
- C. Khởi nghĩa của Commađam.
- D. Khởi nghĩa của Hoàng thân Sivôtha.

Câu 7. Tháng 9 - 1905, chính đảng của giai cấp tư sản Trung Quốc ra đời với tên gọi là

- A. Trung Quốc Đồng minh hội.
- B. Trung Quốc Liên minh hội.
- C. Đảng Dân chủ tư sản Trung Quốc.
- D. Đảng Dân chủ tư sản kiểu mới Trung Quốc.

Câu 8. Cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản từ năm 1868 mang tính chất là

- A. Cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới.
- B. Cách mạng tư sản không triệt để.

- C. Cải cách mang đậm dấu ấn giai cấp.
D. Cách mạng tư sản tiêu biểu nhất châu Á.

Câu 9. Sự khác biệt của cao trào 1905 - 1908 so với các phong trào đấu tranh giai đoạn trước là

- A. Có sự tham gia đông đảo của hàng vạn công nhân ở nhiều thành phố trên cả nước.
B. Có quy mô lớn, nêu cao khẩu hiệu đấu tranh “Ấn Độ của người Ấn Độ”.
C. Diễn ra dưới hình thức một cuộc tổng bãi công, lan rộng ra nhiều thành phố.
D. Do một bộ phận giai cấp tư sản lãnh đạo, mang đậm ý thức dân tộc, đấu tranh cho một nước Ấn Độ độc lập và dân chủ.

Câu 10. Chính sách mà Mỹ đã thực hiện ở khu vực Mỹ Latinh từ đầu thế kỉ XX chính là biểu hiện của

- A. Chủ nghĩa thực dân mới
B. Chủ nghĩa thực dân cũ
C. Sự đồng hóa dân tộc
D. Sự nô dịch văn hóa

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Tại sao cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản mang tính chất là một cuộc cách mạng tư sản?

Câu 2. (3 điểm) Trình bày nguyên nhân trực tiếp, diễn biến, tính chất và ý nghĩa của cuộc cách mạng Tân Hợi (1911)?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 – SỐ 4

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
B	B	B	D	C	B	A	B	D	A

II. TỰ LUẬN

Câu 1.

- Nhiệm vụ: lật đổ chế độ Mạc Phủ, thực hiện dân chủ, mở đường cho Chủ nghĩa tư bản phát triển.
- Giai cấp lãnh đạo: liên minh các thế lực phong kiến chống Mạc phủ (đứng đầu là Thiên hoàng).
- Động lực cách mạng: tư sản, quý tộc và các tầng lớp xã hội.
- Chính quyền nhà nước: chuyên chính tư sản (Chế độ quân chủ lập hiến).

- Xu thế phát triển cách mạng: xây dựng chủ nghĩa tư bản.
- Tính chất cách mạng: cách mạng tư sản không triệt để.

Câu 2.

* Nguyên nhân trực tiếp

- Sự kiện 9/5/1911, sắc lệnh “Quốc hữu hóa đường sắt”.

* Diễn biến:

- Ngày 10/10/1911, khởi nghĩa bùng nổ ở Vũ Xương, sau đó lan ra các tỉnh miền Nam và miền Trung Trung Quốc.
- Ngày 29/12/1911, tổ chức Quốc dân Đại hội tuyên bố:
 - + Thành lập Trung Hoa Dân Quốc.
 - + Bầu Tôn Trung Sơn làm Đại Tổng thống.
 - + Thông qua hiến pháp lâm thời.
- Tháng 2/1912, vua Thanh thoái vị, Tôn Trung Sơn từ chức.
- Ngày 6/3/1912, Viên Thế Khải lên làm Đại tổng thống, cách mạng kết thúc.

* **Tính chất:** CMDCTS không triệt để.

* Ý nghĩa:

- + Lật đổ chế độ phong kiến, tạo điều kiện cho chủ nghĩa tư bản phát triển.
- + Ảnh hưởng đến phong trào giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á.

5. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 11 – Số 5

TRƯỜNG THPT PHAN BỘI CHÂU

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1
MÔN LỊCH SỬ 11
NĂM HỌC 2019-2020
THỜI GIAN: 45 PHÚT

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Câu 1. Đức đã làm gì để cắt đứt đường tiếp tế trên biển của phe Hiệp ước?

- A. Sử dụng máy bay trinh sát và ném bom
- B. Ném bom và thả hơi độc
- C. Mai phục và tiêu diệt
- D. Sử dụng tàu ngầm

Câu 2. Phe Liên minh Đức - Áo - Hung đánh mất quyền chủ động, lâm vào thế bị động trong cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất từ thời điểm nào?

- A. Đầu năm 1915
- B. Cuối năm 1915

C. Đầu năm 1916

D. Cuối năm 1916

Câu 3. Đức sử dụng chiến lược nào trong giai đoạn đầu của Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Đánh nhanh thắng nhanh/ đánh chớp nhoáng

B. Đánh cầm cự, vừa đánh vừa đàm phán

C. Tiến công thẳng vào các đối thủ thuộc phe Hiệp ước

D. Đánh lâu dài để gìn giữ lực lượng

Câu 4. Chủ trương của giới cầm quyền Đức trong việc giải quyết mâu thuẫn giữa các nước đế quốc cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là

A. Tiến hành các cuộc chiến tranh nhằm giành giật thuộc địa, chia lại thị trường

B. Chủ động đàm phán với các nước đế quốc

C. Liên minh với các nước đế quốc

D. Gây chiến với các nước đế quốc láng giềng

Câu 5. Sự kiện nào đánh dấu kết thúc giai đoạn một của Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Chiến dịch tấn công Vécđoong của Đức thất bại (12 – 1916)

B. Pháp phản công và giành thắng lợi trên sông Máchủ nghĩaơ (9 – 1914)

C. Sau cuộc tấn công Nga quyết liệt của quân Đức – Áo – Hung (1915)

D. Cả hai bên đưa vào cuộc chiến những phương tiện chiến tranh mới như xe tăng, máy bay trinh sát, ném bom (1915).

Câu 6. Nội dung chủ yếu của Hòa ước Brét Litốp được kí kết giữa Nga và Đức là

A. Hai bên bắt tay cùng nhau chống đế quốc

B. Nước Nga rút ra khỏi chiến tranh đế quốc

C. Phá vỡ tuyến phòng thủ của Đức ở biên giới hai nước

D. Hai nước hòa giải để tập trung vào công cuộc kiến thiết đất nước

Câu 7. Tháng 11-1917 đã diễn ra sự kiện gì ở Nga?

A. Quân Đức tấn công dồn dập vào lục địa Nga.

B. Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười thắng lợi.

C. Hòa ước Brét Litốp được kí kết giữa Nga và Đức.

D. Nước Nga quyết định rút khỏi chiến tranh đế quốc.

Câu 8. Dấu hiệu nào chứng tỏ vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX quan hệ quốc tế giữa các đế quốc ở Châu Âu ngày càng căng thẳng?

A. Sự hình thành các khối, các liên minh chính trị

B. Sự hình thành các khối, các liên minh kinh tế

C. Sự hình thành các khối, các liên minh quân sự

D. Sự tập trung lực lượng quân sự ở biên giới giữa các nước

Câu 9. Mâu thuẫn gay gắt giữa các nước đế quốc “già” và các nước đế quốc “trẻ” cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX chủ yếu vì

A. Vấn đề sở hữu vũ khí và phương tiện chiến tranh mới

B. Vấn đề thuộc địa

C. Chiến lược phát triển kinh tế

D. Mâu thuẫn trong chính sách đối ngoại

Câu 10. Sự kiện đánh dấu bước chuyển biến lớn của cục diện chính trị thế giới trong Chiến tranh thế giới thứ nhất là

A. Chính phủ mới được thành lập ở Đức

B. Cách mạng bùng nổ mạnh mẽ ở Đức

C. Đức kí hiệp định đầu hàng không điều kiện

D. Cách mạng tháng Mười Nga thắng lợi và Nhà nước Xô viết được thành lập

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1. (4 điểm) Nguyên nhân sâu xa và duyên cớ trực tiếp của cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất là gì?

Câu 2. (2 điểm) Tại sao Chiến tranh thế giới thứ nhất mang tính chất “chiến tranh đế quốc phi nghĩa”?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 – SỐ 5

I. TRẮC NGHIỆM

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
D	D	A	A	A	B	B	C	B	D

II. TỰ LUẬN

Câu 1.

* Nguyên nhân sâu xa:

- Vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, sự phát triển không đều giữa các nước tư bản về kinh tế và chính trị đã làm thay đổi sâu sắc lực lượng giữa các nước đế quốc.

- Mâu thuẫn về vấn đề thuộc địa đã dẫn tới các cuộc chiến tranh đế quốc đầu tiên nhằm phân chia thuộc địa: Chiến tranh Mĩ - Tây Ban Nha năm 1898, Chiến tranh Anh Bồ-ô (1899-1902), Chiến tranh Nga - Nhật (1904 - 1905).

- Để chuẩn bị cho một cuộc chiến tranh lớn nhằm tranh giành thị trường, thuộc địa các nước đế quốc đã thành lập hai khối quân sự đối lập: khối liên minh gồm Đức - Áo-Hung (1882) và

Khối Hiệp ước Anh, Pháp và Nga (1907). Cả hai khối đều tích cực chạy đua vũ trang nhằm tranh nhau làm bá chủ thế giới.

* **Duyên cớ trực tiếp:** Tình hình căng thẳng ở Ban – căng từ năm 1912 đến năm 1913 đã tạo cơ hội cho chiến tranh bùng nổ. Ngày 28-6-1914, thái tử Áo – Hung bị một người Xéc-bi ám sát tại Bô-xni-a. Giới quân phiệt Đức, Áo chớp cơ hội đó để gây chiến tranh.

Câu 2.

Chiến tranh thế giới thứ nhất mang tính chất “chiến tranh đế quốc phi nghĩa vì:

- Chiến tranh thế giới thứ nhất nhằm mục đích cướp bóc các nước khác, bóc lột các dân tộc ngược đãi, thống trị thế giới về mặt tài chính, giành giật thuộc địa lẫn nhau giữa các nước đế quốc.

- Chiến tranh thế giới thứ nhất gây ra hậu quả nghiêm trọng về người và của cho nhân loại.

6. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 11 – Số 6

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 11

NĂM HỌC 2019-2020

THỜI GIAN: 45 PHÚT

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Câu 1. Những nước nào tham gia phe hiệp ước?

- A. Anh, Pháp, Đức
- B. Anh, Pháp, Nga
- C. Mĩ, Đức, Nga
- D. Anh, Pháp, Mĩ

Câu 2. Những nước nào tham gia phe Liên minh?

- A. Anh, Pháp, Nga
- B. Anh, Đức, Italia
- C. Đức, Áo - Hung, Italia
- D. Đức, Pháp, Nga

Câu 3. Sự phát triển không đồng đều về kinh tế và chính trị của chủ nghĩa tư bản đã dẫn đến sự phân hóa như thế nào giữa các nước đế quốc cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX?

- A. Hình thành nhóm “đế quốc trẻ”- “đế quốc già”
- B. Hình thành phe Liên minh - Hiệp ước
- C. Hình thành phe tư bản dân chủ - phát xít
- D. Hình thành phe Đồng minh - phe Trục

Câu 4. Duyên cớ trực tiếp dẫn tới bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) đánh dấu bằng sự kiện nào?

- A. Đức tấn công Ba Lan
- B. Thái tử Áo - Hung bị ám sát
- C. Áo - Hung tuyên chiến với Xéc-bi
- D. Anh tuyên chiến với Đức

Câu 5. Trật tự thế giới được thiết lập sau khi chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc là

- A. Trật tự lanta.
- B. Trật tự đồng minh.
- C. Trật tự Vécxai.
- D. Trật tự Vécxai - Oasinhton.

Câu 6. Hậu quả chiến tranh thế giới thứ nhất để lại cho các nước châu Âu là

- A. 10 triệu người chết.
- B. Nền kinh tế kiệt quệ.
- C. 20 triệu người bị thương.
- D. Trở thành con nợ của Nhật Bản.

Câu 7. Dấu hiệu nào chứng tỏ vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX quan hệ quốc tế giữa các đế quốc ở Châu Âu ngày càng căng thẳng?

- A. Sự tập trung lực lượng quân sự ở biên giới giữa các nước
- B. Sự hình thành các liên minh kinh tế đối đầu nhau
- C. Sự hình thành các khối quân sự đối đầu nhau
- D. Sự hình thành liên minh chính trị đối đầu nhau

Câu 8. Hệ quả ngoài mong muốn của các nước đế quốc khi tham gia Chiến tranh thế giới thứ nhất là

- A. Gây ra những mâu thuẫn trong phe Hiệp ước
- B. Gây đau thương chết chóc cho nhân loại
- C. Cách mạng tháng Mười Nga thành công, nhà nước Xô viết được thành lập.
- D. Bị thiệt hại nặng nề về sức người sức của

Câu 9. Ý nào sau đây **không** phản ánh đúng tính chất của cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918)

- A. Đế quốc
- B. Xâm lược
- C. Phi nghĩa
- D. Chính nghĩa.

Câu 10. Sự kiện nào xảy ra trong Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) có tác động tích cực đến phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc của nhân dân Việt Nam?

- A. Nước Pháp tham chiến
- B. Mĩ chính thức tham chiến
- C. Sự thành công của Cách mạng tháng Mười Nga
- D. Đức kí văn kiện đầu hàng không điều kiện.

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1. (2 điểm) Tại sao nói Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) là cuộc chiến tranh phi nghĩa?

Câu 2. (4 điểm) “Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) đã gây ra những thảm họa hết sức nặng nề đối với nhân loại: khoảng 1,5 tỉ người bị lôi cuốn vào vòng khói lửa, 10 triệu người chết, 20 triệu người bị thương, nền kinh tế châu Âu bị kiệt quệ...Chi phí cho chiến tranh lên tới 85 tỉ đô la...”

(Nguồn: Lịch sử 11, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội 2015)

Từ kết cục của chiến tranh thế giới thứ nhất, em có suy nghĩ gì về công cuộc đấu tranh bảo vệ hoà bình cho nhân loại trong bối cảnh hiện nay?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 – SỐ 6

I. TRẮC NGHIỆM

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
B	C	A	B	D	B	C	C	D	C

II. TỰ LUẬN

Câu 1.

Chiến tranh thế giới thứ nhất là một cuộc chiến tranh đế quốc phi nghĩa vì:

- Chỉ vì quyền lợi của mình mà giai cấp tư sản đã đẩy nhân dân các nước vào cuộc chiến tranh tàn khốc đau thương. Sự tàn phá khủng khiếp của chiến tranh về người & của làm tổn hại to lớn cho nhân loại cả về vật chất lẫn tinh thần.

Câu 2.

- Chiến tranh thế giới thứ nhất để lại những hậu quả hết sức nặng nề và nỗi đau chủ yếu đổ lên đầu những người dân thường vô tội...

- Suy nghĩ về công cuộc đấu tranh bảo vệ hoà bình cho nhân loại:

+ Nhân dân thế giới đoàn kết đấu tranh chống lại những âm mưu diễn biến hoà bình...

+ Các nước cần giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hoà bình...

+ Xây dựng và phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm của các quốc gia dân tộc để nhằm xây dựng và bảo vệ đất nước.

7. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 11 – Số 7

TRƯỜNG THPT PHAN ĐĂNG LƯU

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 11

NĂM HỌC 2019-2020

THỜI GIAN: 45 PHÚT

Câu 1. Đại biểu xuất sắc cho nền bi kịch cổ điển Pháp ở buổi đầu thời cận đại là

- A. La Phông-ten.
- B. Mô-li-e.
- C. Coóc-nây.
- D. Séch-xpia.

Câu 2. Cuộc Duy tân Minh Trị của Nhật Bản được tiến hành từ năm

- A. 1868.
- B. 1889.
- C. 1886.
- D. 1898.

Câu 3. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Thái bình Thiên quốc (1851 - 1864) là

- A. Tăng Quốc Phiên.
- B. Tả Tôn Đường.
- C. Hồng Tú Toàn.
- D. Lý Hồng Chương.

Câu 4. Nội dung cơ bản trong học thuyết “Tam dân” của Tôn Trung Sơn là gì?

- A. “Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh bình đẳng”.
- B. “Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc”.
- C. “Dân tộc độc lập, dân quyền bình đẳng, dân sinh hạnh phúc”.
- D. “Độc lập dân tộc, bình đẳng dân quyền, hạnh phúc dân sinh”.

Câu 5. Tác phẩm “Thơ Dâng” của Ra-bin-đra-nát Ta-go đoạt giải Nôben văn học vào năm nào?V

- A. 1931.
- B. 1922.
- C. 1936.
- D. 1913.

Câu 6. Cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được nền độc lập tương đối về chính trị là

- A. Việt Nam.
- B. Lào.
- C. Xiêm.
- D. Miến Điện.

Câu 7. Đến giữa thế kỉ XIX, Ấn Độ trở thành thuộc địa của đế quốc nào?

- A. Hà Lan.
- B. Đức.
- C. Pháp.
- D. Anh.

Câu 8. Ở Nhật Bản, cuộc Duy tân Minh trị được tiến hành trên các lĩnh vực nào?

- A. Chính trị, kinh tế, quân sự và ngoại giao.
- B. Chính trị, quân sự, văn hóa - giáo dục và ngoại giao.
- C. Kinh tế, quân sự, giáo dục và ngoại giao.
- D. Chính trị, kinh tế, quân sự, văn hóa - giáo dục.

Câu 9. Đảng Quốc đại là chính đảng của

- A. giai cấp vô sản Ấn Độ.
- B. giai cấp tư sản Ấn Độ.
- C. giai cấp nông dân Ấn Độ.
- D. tầng lớp quý tộc phong kiến Ấn Độ.

Câu 10. Tác phẩm nổi tiếng của nhà văn Lép-tôn-xtôi là

- A. "Sông Đông êm đềm".
- B. "Những cuộc phiêu lưu của Tôm Xoay-ơ".
- C. "Chiến tranh và hòa bình".
- D. "Chuông nguyện hồn ai".

Câu 11. Vào cuối thế kỉ XIX, ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia trở thành thuộc địa của đế quốc nào?

- A. Anh.
- B. Mĩ.
- C. Hà Lan.
- D. Pháp.

Câu 12. Việc phân chia thuộc địa giữa các nước đế quốc ở châu Phi căn bản hoàn thành vào

- A. cuối thế kỉ XVIII.
- B. đầu thế kỉ XIX.
- C. cuối thế kỉ XIX.
- D. đầu thế kỉ XX.

Câu 13. Công cuộc cải cách đất nước của Xiêm được tiến hành dưới thời

- A. vua Ra-ma IV và Ra-ma V.
- B. vua Ra-ma V và Ra-ma VI.
- C. vua Ra-ma I và Ra-ma II.
- D. vua Ra-ma II và Ra-ma III.

Câu 14. Quốc gia nào ở châu Phi giữ được nền độc lập trước sự xâm chiếm của các nước thực dân phương Tây?

- A. Êtiôpia, Môdămbích.
- B. Êtiôpia, Libêria.
- C. Môdămbích, Ănggôla.
- D. Tây Nam Phi và Angiêri.

Câu 15. Trong quá trình Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) sự kiện nào đánh dấu bước chuyển biến lớn trong cục diện chính trị thế giới?

- A. Đức đầu hàng Đồng minh không điều kiện.
- B. Chiến thắng Véc-đoong của quân dân Pháp.
- C. Mỹ tham chiến và đứng về phe Hiệp ước.
- D. Cách mạng tháng Mười ở Nga năm 1917 thành công.

Câu 16. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự thất bại của cao trào cách mạng 1905 - 1908 ở Ấn Độ là gì?

- A. Đảng Quốc đại thiếu quyết liệt trong các phong trào đấu tranh.
- B. Đảng Quốc đại chưa đoàn kết được các tầng lớp nhân dân tham gia đấu tranh.
- C. Chính sách chia rẽ của thực dân Anh và sự phân hóa trong nội bộ Đảng Quốc đại.
- D. Thực dân Anh có lực lượng quân đội mạnh, vũ khí hiện đại.

Câu 17. Mâu thuẫn bao trùm trong xã hội Trung Quốc cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là mâu thuẫn giữa

- A. giai cấp tư sản với giai cấp vô sản.
- B. giai cấp tư sản Trung Quốc với các nước đế quốc xâm lược.
- C. giai cấp nông dân với tầng lớp địa chủ phong kiến.
- D. nhân dân Trung Quốc với các nước đế quốc xâm lược.

Câu 18. Cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, Đức đã vạch ra kế hoạch tiến hành chiến tranh để

- A. bành trướng thế lực ở châu Phi.
- B. tiêu diệt nước Nga, làm bá chủ toàn cầu.
- C. gia tăng ảnh hưởng ở châu Âu.
- D. giành giật thuộc địa, chia lại thị trường thế giới.

Câu 19. Nguyên nhân sâu xa dẫn đến sự bùng nổ của Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) là gì?

- A. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa.
- B. Anh - Đức tranh chấp quyết liệt về quyền lợi ở Trung Quốc.
- C. Thái tử Áo - Hung bị ám sát tại Xécbi.
- D. Mâu thuẫn giữa nhân dân các nước thuộc địa với các nước đế quốc.

Câu 20. Sự kiện đánh dấu cao trào cách mạng 1905 – 1908 của nhân dân Ấn Độ phát triển đến đỉnh cao là

- A. cuộc tổng bãi công của công nhân Bom-bay năm 1908.
- B. phong trào đấu tranh của công nhân Can-cút-ta năm 1905.
- C. cuộc biểu tình của 10 vạn người Ấn Độ tại bờ sông Hằng năm 1905.
- D. cuộc đấu tranh của công nhân Bom-bay năm 1905.

Câu 21. Mĩ tham chiến muộn trong Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) vì

- A. nhân dân Mĩ phản đối chiến tranh.
- B. Mĩ không muốn chiến tranh lan sang nước mình.
- C. Mĩ giữ thái độ trung lập trong chiến tranh.
- D. Mĩ muốn lợi dụng chiến tranh để buôn bán vũ khí.

Câu 22. Mục đích chính của Thiên hoàng Minh Trị khi tiến hành một loạt các cải cách tiến bộ là gì?

- A. Đưa Nhật Bản trở thành một quốc gia phát triển giàu mạnh.
- B. Biến Nhật Bản trở thành một cường quốc ở châu Á.
- C. Giúp Nhật Bản thoát khỏi sự lệ thuộc vào phương Tây.
- D. Đưa Nhật Bản thoát khỏi tình trạng một nước phong kiến lạc hậu.

Câu 23. Cuộc khởi nghĩa lớn nhất và kéo dài nhất của nhân dân Lào chống lại ách cai trị của thực dân Pháp ở cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là

- A. khởi nghĩa của A-cha Xoa.
- B. khởi nghĩa của Hoàng thân Si-vô-tha.
- C. khởi nghĩa của Pu-côm-pô.
- D. khởi nghĩa của Ong Kẹo và Com-ma-đam.

Câu 24. Nhân tố được xem là “chìa khóa vàng” trong cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản là

- A. giáo dục.
- B. quân sự.
- C. kinh tế.
- D. chính trị.

Câu 25. Nguyên nhân chủ yếu nào dẫn đến sự thất bại trong phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân châu Phi ở cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX?

- A. Các phong trào không nhận được sự ủng hộ của nhân dân.
- B. Các phong trào diễn ra lẻ tẻ, thiếu sự liên kết với nhau.
- C. Trình độ tổ chức thấp, lực lượng chênh lệch.
- D. Các nước thực dân phương Tây có lực lượng quân đội hùng hậu.

Câu 26. Thành tựu nổi bật nhất của phong trào cách mạng thế giới trong thời gian diễn ra Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) là

- A. cách mạng dân chủ tư sản lần hai ở Nga (tháng 2/1917) giành thắng lợi.
- B. cách mạng tháng 11/1918 ở Đức giành thắng lợi.
- C. Cách mạng tháng Mười ở Nga (1917) thành công, nước Nga Xô viết ra đời.
- D. phong trào cách mạng dâng cao ở nhiều nước châu Âu, châu Á.

Câu 27. Trước sự nhòm ngó, đe dọa xâm lược của các nước phương Tây, Xiêm đã thực hiện chính sách gì để bảo vệ nền độc lập?

- A. Thực hiện chính sách “bé quan tòa cặng”.
- B. Thực hiện chính sách cấm đạo, đuổi giáo sĩ.
- C. Tiến hành cải cách, canh tân đất nước.
- D. Liên kết với các nước láng giềng để chống xâm lược.

Câu 28. Từ cuối thế kỉ XIX, Mỹ thực hiện chính sách bành trướng, tăng cường ảnh hưởng của mình ở khu vực Mĩ Latinh nhằm mục đích

- A. biến các nước Mĩ Latinh thành đồng minh của Mĩ.
- B. khống chế và biến Mĩ Latinh thành “sân sau” của Mĩ.
- C. hỗ trợ các nước Mĩ Latinh xây dựng và phát triển kinh tế.
- D. tạo ra một liên minh kinh tế, hợp tác cùng phát triển ở châu Mĩ.

Câu 29. Nội dung nào không phản ánh đúng nguyên nhân thất bại của phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân Lào và Campuchia ở cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX?

- A. Các cuộc khởi nghĩa nổ ra lẻ tẻ, thiếu sự liên kết.
- B. Thiếu đường lối lãnh đạo đúng đắn, khoa học.
- C. Các cuộc khởi nghĩa không nhận được sự ủng hộ của nhân dân.
- D. Thực dân Pháp có quân đội mạnh, vũ khí, phương tiện chiến tranh hiện đại.

Câu 30. Cho các dữ kiện sau:

1. Cuộc tổng bãi công của công nhân Bom-bay (tháng 6/1908)
2. Thực dân Anh ban hành đạo luật chia đôi xứ Ben-gan.
3. Thực dân Anh thu hồi đạo luật chia đôi xứ Ben-gan.
4. Hơn 10 vạn người Ấn Độ kéo đến bờ sông Hằng làm lễ tuyên thệ và hát vang bài “Kính chào Ngươi - Mẹ hiền Tổ quốc”.

Hãy sắp xếp theo tiến trình cao trào cách mạng 1905 - 1908 của nhân dân Ấn Độ.

- A. 2, 4, 1, 3.
- B. 1, 2, 4, 3.
- C. 2, 1, 4, 3.
- D. 2, 4, 3, 1.

Câu 31. Nội dung nào không phản ánh đúng thủ đoạn bành trướng của Mĩ ở khu vực Mĩ Latinh từ thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX?

- A. Đưa ra học thuyết Môn-rô: “Châu Mĩ của người châu Mĩ”.
- B. Thực hiện chính sách “Cái gậy lớn” và “Ngoại giao đồng đôla”.
- C. Lôi kéo các nước Mĩ Latinh tham gia vào tổ chức Liên Mĩ.
- D. Thực hiện chính sách “Cam kết và mở rộng”.

Câu 32. Cách mạng Tân Hợi (1911) của nhân dân Trung Quốc mang tính chất của một cuộc

- A. cách mạng dân chủ tư sản.
- B. cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- C. cách mạng tư sản kiểu mới.
- D. đấu tranh giải phóng dân tộc.

Câu 33. Cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) mang tính chất phi nghĩa vì

- A. gây ra nhiều thảm họa cho nhân loại, gây thiệt hại lớn về kinh tế.
- B. chỉ đem lại lợi ích cho các nước tham chiến.
- C. đó là chiến tranh đế quốc nhằm phân chia thị trường, thuộc địa.
- D. không đem lại lợi ích cho nhân dân lao động.

Câu 34. Hạn chế nào của cuộc Duy tân Minh Trị có ý nghĩa chi phối đến đặc điểm của Nhật Bản khi chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa?

- A. Chưa thiết lập được nền thống trị của giai cấp tư sản.
- B. Chưa giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.
- C. Chưa xóa bỏ được những hiệp ước bất bình đẳng với các nước đế quốc.
- D. Nhiều tàn dư của chế độ phong kiến vẫn được bảo lưu.

Câu 35. Hạn chế trong mục tiêu đấu tranh của Trung Quốc Đồng minh hội là

- A. chưa coi trọng nhiệm vụ giai cấp.
- B. chưa chú ý đến quyền lợi của nhân dân lao động.
- C. chưa đề cao nhiệm vụ chống phong kiến.
- D. chưa coi trọng nhiệm vụ chống đế quốc xâm lược.

Câu 36. Nội dung nào không phản ánh đúng về ý nghĩa lịch sử của cuộc Cách mạng Tân Hợi ở Trung Quốc năm 1911?

- A. lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.
- B. Cổ vũ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á.
- C. Là một cuộc “thức tỉnh” về ý thức dân tộc, dân chủ của nhân dân Trung Quốc.
- D. Lật đổ chế độ phong kiến, mở đường cho Trung Quốc tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 37. Tác phẩm nào của nhà văn Lép Tôn-xtôi được đánh giá là “bản hùng ca của nhân dân Nga chống lại cuộc chiến tranh xâm lược của Na-pô-lê-ông Bô-na-pác” và là một trong những tác phẩm văn học được yêu thích nhất mọi thời đại?

- A. “An-na Ka-rê-ni-na”.
- B. “Phục sinh”
- C. “Thời thơ ấu”.
- D. “Chiến tranh và hòa bình”.

Câu 38. Điểm tương đồng trong tình hình các nước Đông Nam Á vào đầu thế kỉ XX là gì?

- A. Tất cả đều là thuộc địa của các nước phương Tây.
- B. Phải đương đầu với sự nhòm ngó của các nước phương Tây.
- C. Hầu hết là thuộc địa của các nước thực dân, đế quốc phương Tây.
- D. Là các quốc gia phong kiến độc lập, có chủ quyền.

Câu 39. Đầu thế kỉ XVIII, tình hình Ấn Độ và các quốc gia phương Đông khác có điểm gì tương đồng?

- A. Đi theo con đường chủ nghĩa tư bản.
- B. Đứng trước nguy cơ xâm lược của chủ nghĩa thực dân phương Tây.
- C. Là thuộc địa của các nước phương Tây.
- D. Là những quốc gia độc lập, có chủ quyền, đang tiến lên chủ nghĩa tư bản.

Câu 40. Ngoại cảnh chung nào đã tác động dẫn đến cuộc Duy tân ở Nhật Bản và cải cách ở Xiêm vào cuối thế kỉ XIX?

- A. Sự nhòm ngó, đe dọa xâm lược của các nước thực dân, đế quốc phương Tây.
- B. Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản sau các cuộc cách mạng tư sản.
- C. Mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa đang hình thành phát triển nhanh.

D. Giai cấp tư sản trưởng thành, mâu thuẫn trong xã hội gia tăng.

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 – SỐ 7

1-C	2-A	3-C	4-B	5-D	6-C	7-D	8-D	9-B	10-C
11-D	12-D	13-A	14-B	15-D	16-C	17-D	18-D	19-A	20-A
21-D	22-D	23-D	24-A	25-C	26-C	27-C	28-B	29-C	30-A
31-D	32-A	33-C	34-D	35-D	36-D	37-D	38-C	39-B	40-A

8. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 11 – Số 8

TRƯỜNG THPT CAO LÃNH

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 11

NĂM HỌC 2019-2020

THỜI GIAN: 45 PHÚT

Câu 1. Vào đầu thế kỉ XX, Phe Hiệp ước được thành lập với sự tham gia của các quốc gia

- A. Anh, Pháp, Đức.
- B. Pháp, Nga, I-ta-li-a.
- C. Nga, Anh, Đức.
- D. Anh, Pháp, Nga.

Câu 2. Theo Hiến pháp 1889, thể chế chính trị của Nhật Bản là

- A. cộng hòa đại nghị.
- B. quân chủ lập hiến.
- C. quân chủ chuyên chế.
- D. cộng hòa tổng thống.

Câu 3. Đến cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, Miến Điện, Mã Lai trở thành thuộc địa của

- A. Anh.
- B. Pháp.
- C. Hà Lan.
- D. Tây Ban Nha.

Câu 4. Ngày 11/11/1918 diễn ra sự kiện lịch sử nào dưới đây?

- A. Quân dân Pháp giành thắng lợi trong trận Véc- đơong.
- B. Áo – Hung kí văn bản đầu hàng không điều kiện.
- C. Cách mạng bùng nổ ở Đức, lật đổ nền quân chủ.

D. Đức kí hiệp định đầu hàng không điều kiện.

Câu 5. Chính đảng của giai cấp tư sản Ấn Độ thành lập năm 1885 mang tên là

- A. Đảng Quốc đại.
- B. Đảng xã hội dân chủ.
- C. Đảng dân chủ tự do.
- D. Đảng Cộng hòa.

Câu 6. Năm 1904 – 1905 Nhật Bản tiến hành cuộc chiến tranh với đế quốc nào?

- A. Hà Lan.
- B. Mĩ.
- C. Anh.
- D. Nga.

Câu 7. Nội dung cơ bản trong học thuyết “Tam dân” của Tôn Trung Sơn là

- A. “Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh bình đẳng”.
- B. “Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc”.
- C. “Dân tộc độc lập, dân quyền bình đẳng, dân sinh hạnh phúc”.
- D. “Độc lập dân tộc, bình đẳng dân quyền, hạnh phúc dân sinh”.

Câu 8. Chính sách ngoại giao nào được Mĩ áp dụng ở Mĩ Latinh vào đầu thế kỉ XX?

- A. “Trỗi dậy hòa bình”.
- B. “Ngoại giao láng giềng”.
- C. “Cam kết và mở rộng”.
- D. “Ngoại giao đồng đôla”.

Câu 9. Đến cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được nền độc lập tương đối về chính trị là

- A. Việt Nam.
- B. Lào.
- C. Xiêm.
- D. Miến Điện.

Câu 10. Ngày 10/10/1911, Trung Quốc Đồng minh hội phát động

- A. cuộc khởi nghĩa Vũ Xương.
- B. cuộc khởi nghĩa Nam Kinh.
- C. cuộc khởi nghĩa Tứ Xuyên.
- D. cuộc khởi nghĩa Hà Bắc.

Câu 11. Sau cuộc cải cách của vua Ra-ma V, thể chế chính trị của Xiêm là

- A. quân chủ chuyên chế.

- B. cộng hòa đại nghị.
- C. cộng hòa tổng thống.
- D. quân chủ lập hiến.

Câu 12. Việc phân chia thuộc địa giữa các nước đế quốc ở châu Phi căn bản hoàn thành vào

- A. cuối thế kỉ XVIII.
- B. đầu thế kỉ XIX.
- C. cuối thế kỉ XIX.
- D. đầu thế kỉ XX.

Câu 13. Tác phẩm nào của nhà thơ Ấn Độ Ra-bin-đra-nát Ta-go đạt giải Nôben văn học vào năm 1913?

- A. “Thơ Dâng”.
- B. “Người làm vườn”.
- C. “Mùa hái quả”.
- D. “Ngày sinh”.

Câu 14. Nguyên nhân sâu xa dẫn đến sự bùng nổ của Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) là gì?

- A. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa.
- B. Anh - Đức tranh chấp quyết liệt về quyền lợi ở Trung Quốc.
- C. Thái tử Áo - Hung bị ám sát tại Xécbi.
- D. Mâu thuẫn giữa nhân dân các nước thuộc địa với các nước đế quốc.

Câu 15. Vào buổi đầu thời cận đại, văn học, nghệ thuật, tư tưởng có vai trò quan trọng trong việc

- A. làm cầu nối để mở rộng quan hệ giao lưu giữa các quốc gia, dân tộc.
- B. tấn công chế độ phong kiến; hình thành quan điểm, tư tưởng của giai cấp tư sản.
- C. đề cao các giá trị, giáo lý của Kitô giáo, bảo vệ trật tự phong kiến chuyên chế.
- D. tấn công vào hệ tư tưởng của giai cấp tư sản đang lên, bảo vệ ý thức hệ phong kiến.

Câu 16. Nhân tố được xem là “chìa khóa vàng” trong cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản là

- A. giáo dục.
- B. quân sự.
- C. kinh tế.
- D. chính trị.

Câu 17. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự thất bại của cao trào cách mạng 1905 - 1908 ở Ấn Độ là gì?

- A. Đảng Quốc đại thiếu quyết liệt trong các phong trào đấu tranh.
- B. Đảng Quốc đại chưa đoàn kết được các tầng lớp nhân dân tham gia đấu tranh.
- C. Chính sách chia rẽ của thực dân Anh và sự phân hóa trong nội bộ đảng Quốc đại.
- D. Thực dân Anh có lực lượng quân đội mạnh, vũ khí hiện đại.

Câu 18. Từ cuối thế kỉ XIX, Mĩ thực hiện chính sách bành trướng, tăng cường ảnh hưởng của mình ở khu vực Mĩ Latinh nhằm mục đích

- A. biến các nước Mĩ Latinh thành đồng minh của Mĩ.
- B. hỗ trợ các nước Mĩ Latinh xây dựng và phát triển kinh tế.
- C. tạo ra một liên minh kinh tế, hợp tác cùng phát triển ở châu Mĩ.
- D. biến Mĩ Latinh thành “sân sau” của Mĩ.

Câu 19. Yếu tố nào làm thay đổi sâu sắc so sánh lực lượng giữa các nước đế quốc vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX?

- A. Sự phát triển không đều về kinh tế và chính trị của chủ nghĩa tư bản.
- B. Các nước đế quốc sở hữu nhiều loại vũ khí có tính sát thương cao.
- C. Tiềm lực quân sự của các nước đế quốc có sự chênh lệch.
- D. Chênh lệch về hệ thống thuộc địa giữa các nước đế quốc “già” và đế quốc “trẻ”.

Câu 20. Cuộc khởi nghĩa lớn nhất và kéo dài nhất của nhân dân Lào chống lại ách cai trị của thực dân Pháp ở cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là

- A. khởi nghĩa của A-cha-xoa.
- B. khởi nghĩa của Hoàng thân Si-vô-tha.
- C. khởi nghĩa của Pu-côm-pô.
- D. khởi nghĩa của Ong kẹo và Com-ma-đam.

Câu 21. Mâu thuẫn bao trùm trong xã hội các nước châu Phi ở cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là mâu thuẫn giữa

- A. nông dân với địa chủ phong kiến.
- B. giai cấp tư sản bản địa với chính quyền thực dân.
- C. giai cấp tư sản với giai cấp vô sản.
- D. nhân dân các nước châu Phi với thực dân phương Tây.

Câu 22. Ý nào không phản ánh đúng nguyên nhân thất bại của phong trào Nghĩa Hòa đoàn của nhân dân Trung Quốc vào năm 1901?

- A. Thiếu sự lãnh đạo thống nhất.
- B. Vũ khí, phương tiện chiến tranh thô sơ, lạc hậu.
- C. Sự cấu kết giữa chính quyền phong kiến Mãn Thanh với các nước đế quốc xâm lược.
- D. Không huy động được đông đảo nhân dân tham gia đấu tranh.

Câu 23. Ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản đầu thế kỉ XX là gì?

- A. đàn áp phong trào đấu tranh của công nhân.
- B. đẩy mạnh xâm lược thuộc địa.
- C. bảo vệ quyền lợi cho giai cấp tư sản.
- D. đẩy mạnh xuất khẩu tư bản.

Câu 24. Mâu thuẫn bao trùm trong xã hội Trung Quốc cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là mâu thuẫn giữa

- A. giai cấp tư sản với giai cấp vô sản.
- B. giai cấp tư sản Trung Quốc với các nước đế quốc xâm lược.
- C. giai cấp nông dân với tầng lớp địa chủ phong kiến.
- D. nhân dân Trung Quốc với các nước đế quốc xâm lược.

Câu 25. Ý nào không phản ánh đúng những nội dung chủ yếu được thể hiện trong văn học của các nước phương Tây vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX?

- A. Lên án hành động áp bức, bóc lột của giai cấp tư sản.
- B. Thể hiện lòng yêu thương, đồng cảm với cuộc sống cơ cực của nhân dân lao động.
- C. Phản ánh những bất cập, mặt trái của xã hội tư bản.
- D. Phê phán sự thối nát, lạc hậu của chế độ phong kiến chuyên chế và giáo hội.

Câu 26. Nội dung nào không phản ánh đúng về cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918)?

- A. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa là nguyên nhân sâu xa dẫn đến chiến tranh.
- B. Chiến tranh thế giới thứ nhất mang tính chất của một cuộc chiến tranh đế quốc phi nghĩa.
- C. Chiến tranh kết đã để lại nhiều hậu quả nặng nề đối với nhân loại.
- D. Mĩ giữ vai trò lãnh đạo phe Hiệp ước từ khi chiến tranh bùng nổ.

Câu 27. Đặc điểm của chủ nghĩa đế quốc Nhật là gì?

- A. Chủ nghĩa đế quốc cho vay lãi.
- B. Chủ nghĩa đế quốc phong kiến quân phiệt.
- C. Chủ nghĩa đế quốc thực dân.
- D. Chủ nghĩa đế quốc quân phiệt hiếu chiến.

Câu 28. Hạn chế trong mục tiêu đấu tranh của Trung Quốc Đồng minh hội là gì?

- A. Chưa coi trọng nhiệm vụ đấu tranh giai cấp.
- B. Chưa coi trọng nhiệm vụ chống phong kiến.
- C. Chưa chú ý đến quyền lợi của nhân dân lao động.

D. Chưa coi trọng nhiệm vụ chống đế quốc xâm lược.

Câu 29. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến sự thất bại của phong trào đấu tranh của nhân dân Lào và Campuchia ở cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, ngoại trừ

A. các cuộc khởi nghĩa nổ ra lẻ tẻ, thiếu sự liên kết.

B. thiếu đường lối lãnh đạo đúng đắn, khoa học.

C. các cuộc khởi nghĩa không nhận được sự ủng hộ của nhân dân.

D. thực dân Pháp có quân đội mạnh, vũ khí, phương tiện chiến tranh hiện đại.

Câu 30. Ý nào không phản ánh đúng những chính sách cai trị mà thực dân Anh thực hiện tại Ấn Độ vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX?

A. Vơ vét lương thực, các nguồn nguyên liệu và bóc lột nhân công Ấn Độ.

B. Mua chuộc tầng lớp có thế lực trong giai cấp phong kiến bản xứ.

C. Khai sâu sự cách biệt về chủng tộc, tôn giáo và đẳng cấp trong xã hội.

D. Để cho Ấn Độ hưởng quy chế tự trị.

Câu 31. Ý nào không phản ánh đúng ý nghĩa lịch sử của cuộc cách mạng Tân Hợi ở Trung Quốc năm 1911?

A. Lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

B. Cổ vũ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á.

C. Là một cuộc “thức tỉnh” về ý thức dân tộc, dân chủ của nhân dân Trung Quốc.

D. Lật đổ chế độ phong kiến, mở đường cho Trung Quốc tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 32. Công trình nào ghi dấu những tinh hoa của nghệ thuật kiến trúc Pháp và được tổ chức UNESCO công nhận là di sản thế giới vào năm 1979?

A. Cung điện Mùa Đông.

B. Cung điện Vécxai.

C. Nhà thờ Đức bà Pari.

D. Khải hoàn môn Pari.

Câu 33. Đầu thế kỉ XVIII, tình hình Ấn Độ và các quốc gia phương Đông khác có điểm gì tương đồng?

A. Đứng trước nguy cơ xâm lược của chủ nghĩa thực dân phương Tây.

B. Chế độ phong kiến đang ở giai đoạn phát triển đỉnh cao.

C. Là thuộc địa của các nước thực dân, đế quốc phương Tây.

D. Là những quốc gia độc lập, có chủ quyền, đang tiến lên chủ nghĩa tư bản.

Câu 34. Điểm tương đồng giữa hai khối quân sự (phe Hiệp ước, phe Liên minh) ở châu Âu vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là gì?

A. Là hai khối quân sự của các nước đế quốc “trẻ”.

- B. Điều nhận viện trợ và chịu sự chi phối, lệ thuộc vào Mỹ.
- C. Có tiềm lực mạnh về quân sự nhưng ít thuộc địa, thị trường.
- D. Điều ôm mộng xâm lược, cướp đoạt lãnh thổ, thuộc địa của nhau.

Câu 35. Phong trào đấu tranh nào của nhân dân Trung Quốc được đề cập đến trong nhận xét sau: "... là một sự kiện có ý nghĩa quan trọng trong lịch sử cận đại Trung Quốc về lĩnh vực chính trị và nhất là về lĩnh vực văn hóa tư tưởng....tuy chưa phé bỏ được trật tự phong kiến và vai trò thống trị của nền văn hóa phong kiến ở Trung Quốc, nhưng nó đã làm lung lay trật tự và nền tảng văn hóa đó" (Nguyễn Gia Phú, Nguyễn Huy Quý, Lịch sử Trung Quốc, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2009, tr.244)?

- A. Phong trào Nghĩa hòa đoàn.
- B. Phong trào nông dân Thái bình Thiên quốc.
- C. Phong trào Duy tân Mậu Tuất.
- D. Phong trào Ngũ tứ.

Câu 36. Ý nào không phản ánh đúng điểm tương đồng giữa cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản và cải cách ở Xiêm ?

- A. Điều thực hiện việc xác lập chế độ quân chủ lập hiến.
- B. Điều mang tính chất của một cuộc cách mạng tư sản không triệt để.
- C. Điều tiến hành cải cách theo khuôn mẫu các nước phương Tây.
- D. Tiến hành cải cách khi chế độ phong kiến đang ở giai đoạn phát triển đỉnh cao.

Câu 37. Điểm tương đồng trong tình hình các nước Đông Nam Á vào đầu thế kỉ XX là gì?

- A. Tất cả đều là thuộc địa của các nước phương Tây.
- B. Phải đương đầu với sự nhòm ngó, đe dọa xâm lược của các nước phương Tây.
- C. Hầu hết là thuộc địa của các nước thực dân, đế quốc phương Tây.
- D. Là các quốc gia phong kiến độc lập, có chủ quyền.

Câu 38. Trước sự nhòm ngó, đe dọa xâm lược của các nước phương Tây, biện pháp đối phó của Nhật Bản có điểm gì khác biệt so với Trung Quốc?

- A. Thực hiện chính sách "bế quan tỏa cảng".
- B. Thực hiện chính sách cấm đạo, đuổi giáo sĩ.
- C. Liên kết với các nước láng giềng để chống xâm lược.
- D. Tiến hành cải cách, canh tân đất nước.

Câu 39. Biểu hiện nào chứng tỏ vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, quan hệ quốc tế giữa các nước đế quốc ở châu Âu ngày càng căng thẳng?

- A. Sự hình thành của phe Trục phát xít.
- B. Hình thành hai khối đế quốc đối đầu nhau: phe Hiệp ước - phe Liên minh.

C. Sự hình thành của các liên minh kinh tế giữa các nước đế quốc.

D. Mĩ gia tăng ảnh hưởng và can thiệp sâu sắc vào đời sống chính trị ở châu Âu.

Câu 40. Ý nào không phản ánh đúng những bài học kinh nghiệm Việt Nam có thể học hỏi được từ cuộc Duy tân Minh Trị của Nhật Bản để phục vụ cho công cuộc đổi mới đất nước hiện nay?

A. Quan tâm, đầu tư phát triển giáo dục, coi “giáo dục là quốc sách hàng đầu”.

B. Tiếp nhận, học hỏi những giá trị văn hóa tiên bộ của thế giới.

C. Cải biến các giá trị văn hóa tiên bộ của thế giới cho phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

D. Hạn chế sự giao lưu với thế giới bên ngoài để bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc.

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 – SỐ 8

1-D	2-B	3-A	4-D	5-A	6-D	7-B	8-D	9-C	10-A
11-D	12-D	13-A	14-A	15-B	16-A	17-C	18-D	19-A	20-D
21-D	22-D	23-B	24-D	25-D	26-D	27-B	28-D	29-C	30-D
31-D	32-B	33-A	34-D	35-C	36-D	37-C	38-D	39-B	40-D

9. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 11 – Số 9

TRƯỜNG THPT MAI KÍNH

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 11

NĂM HỌC 2019-2020

THỜI GIAN: 45 PHÚT

Phần I. Trắc nghiệm (3 điểm)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng

Câu 1. Tiểu thuyết nổi tiếng “Những người khốn khổ” là tác phẩm của

A. Vích-to Huy-gô.

B. Lép Tôn-xtôi.

C. Mác-tuên.

D. Ban-dắc.

Câu 2. Đầu thế kỉ XX, ở châu Âu đã hình thành hai khối quân sự đối đầu nhau, đó là

A. phe Liên minh và phe Trục.

B. phe Liên minh và phe Hiệp ước.

C. phe Hiệp ước và phe Đồng minh.

D. phe Đồng minh và phe Trục.

Câu 3. Mục đích của Thiên hoàng Minh Trị khi tiến hành hàng loạt cải cách trên trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, quân sự là gì?

A. Đưa Nhật Bản trở thành một quốc gia phát triển giàu mạnh.

B. Biến Nhật Bản trở thành một cường quốc ở Châu Á.

C. Giúp Nhật Bản thoát khỏi bị lệ thuộc vào phương Tây.

D. Đưa Nhật Bản thoát khỏi tình trạng một nước phong kiến lạc hậu.

Câu 4. Mục đích chính của Mĩ khi thực hiện các chính sách bành trướng, tăng cường ảnh hưởng của mình ở khu vực Mĩ Latinh vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là gì?

A. Lôi kéo các nước Mĩ Latinh trở thành đồng minh của Mĩ.

B. Hỗ trợ các nước Mĩ Latinh xây dựng và phát triển đất nước.

C. Tạo ra một liên minh kinh tế - chính trị, hợp tác cùng phát triển ở châu Mĩ.

D. Biến Mĩ Latinh thành “sân sau”, thuộc địa kiểu mới của Mĩ.

Câu 5. Cho các dữ kiện sau :

1. Cuộc tổng bãi công của công nhân Bom-bay.

2. Thực dân Anh ban hành đạo luật chia đôi xứ Ben-gan.

3. Thực dân Anh thu hồi đạo luật chia đôi xứ Ben-gan.

4. Hơn 10 vạn người Ấn Độ kéo đến bờ sông Hằng làm lễ tuyên thệ và hát vang bài "Kính chào Người - Mẹ hiền Tổ quốc".

Hãy sắp xếp theo tiến trình cao trào cách mạng 1905 - 1908 của nhân dân Ấn Độ?

A. 2, 4, 1, 3.

B. 1, 2, 4, 3.

C. 2, 1, 4, 3.

D. 2, 4, 3, 1.

Câu 6. Ý nào không phản ánh đúng nguyên nhân thất bại của phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân Lào và Campuchia ở cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX?

A. Các cuộc khởi nghĩa nổ ra lẻ tẻ, thiếu sự liên kết.

B. Thiếu đường lối lãnh đạo đúng đắn, khoa học.

C. Các cuộc khởi nghĩa không nhận được sự ủng hộ của nhân dân.

D. Thực dân Pháp có quân đội mạnh, vũ khí, phương tiện chiến tranh hiện đại.

Phần II. Tự luận

Câu 1. Trình bày nguyên nhân, diễn biến, kết quả và ý nghĩa của Cách mạng Tân Hợi ở Trung Quốc (1911). Tại sao nói: “Cách mạng Tân Hợi là một cuộc cách mạng tư sản không triệt để”?

Câu 2. Trình bày những nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918). Có ý kiến cho rằng “Chiến tranh thế giới thứ nhất mang tính chất của một cuộc chiến tranh đế quốc phi nghĩa”, phát biểu ý kiến của em về nhận định trên.

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 – SỐ 9

Phần I. Trắc nghiệm

1-A 2-B 3-D 4-D 5-A 6-C

Phần II. Tự luận

Câu 1.

a. - Nguyên nhân:

+ Nguyên nhân sâu sa: mâu thuẫn giữa nhân dân Trung Quốc với đế quốc xâm lược và phong kiến đầu hàng ngày càng sâu sắc.

+ Nguyên nhân trực tiếp: chính quyền Mãn Thanh ra sắc lệnh “Quốc hữu hóa đường sắt” (tháng 5/1911), thực chất là trao quyền kinh doanh đường sắt cho các nước đế quốc, bán rẻ quyền lợi dân tộc.

- Diễn biến chính:

+ Ngày 10/10/1911, Trung Quốc Đồng minh hội phát động khởi nghĩa ở Vũ Xương. Cuộc khởi nghĩa thắng lợi rồi nhanh chóng lan rộng ra các tỉnh miền Nam và miền Trung.

+ Ngày 29/12/1911, Quốc dân đại hội họp ở Nam Kinh, tuyên bố thành lập Trung Hoa Dân quốc, bầu Tôn Trung Sơn làm tổng thống, đứng đầu chính phủ lâm thời.

+ Ngày 6/3/1912, Viên Thế Khải nhậm chức Đại Tổng thống của Trung Hoa Dân quốc => cách mạng chấm dứt, các thế lực phong kiến quân phiệt lên nắm chính quyền.

- Kết quả - Ý nghĩa:

+ Lật đổ chính quyền Mãn Thanh, chấm dứt chế độ quân chủ chuyên chế ở Trung Quốc.

+ Mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Trung Quốc.

+ Ảnh hưởng đến phong trào giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á (trong đó có Việt Nam).

b. Cách mạng Tân Hợi là một cuộc cách mạng tư sản không triệt để

- Thắng lợi của Cách mạng Tân Hợi đã tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Trung Quốc.

- Tuy nhiên, cách mạng Tân Hợi còn tồn tại nhiều hạn chế:

+ Không thủ tiêu triệt để thế lực phong kiến.

+ Không đụng chạm đến các nước đế quốc xâm lược.

+ Không giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.

→ Cách mạng Tân Hợi (1911) là cuộc cách mạng tư sản không triệt để.

Câu 2:

* Nguyên nhân sâu xa

- Sự phát triển không đều của chủ nghĩa tư bản vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX đã làm thay đổi sâu sắc tương quan lực lượng giữa các nước.

- Mâu thuẫn giữa các nước Đế quốc “trẻ” (Đức, Áo-Hung..) và các nước đế quốc “già” (Anh, Pháp) về vấn đề thị trường và thuộc địa ngày càng gay gắt.

- Đầu thế kỉ XX, ở châu Âu đã hình thành hai khối quân sự đối đầu nhau: khối Liên minh (Đức, Áo – Hung, I-ta-li-a) và khối Hiệp ước (Anh, Pháp, Nga). Hai khối này đều ráo riết chạy đua vũ trang và tích cực chuẩn bị chiến tranh, mong muốn địch thủ của mình để chia lại thuộc địa, làm bá chủ thế giới.

* Duyên cớ

- 28/6/1914, Thái tử Áo-Hung bị ám sát tại Xéc-bi (nước được phe Hiệp ước ủng hộ). => Giới quân phiệt Đức, Áo-Hung chớp lấy cơ hội đó để gây chiến tranh.

b. Phát biểu ý kiến về nhận định “Chiến tranh thế giới thứ nhất mang tính chất của một cuộc chiến tranh đế quốc phi nghĩa”

* Phát biểu ý kiến:

“Chiến tranh thế giới thứ nhất mang tính chất của một cuộc chiến tranh đế quốc phi nghĩa” là nhận định chính xác.

* Chứng minh nhận định

- Mục đích tiến hành chiến tranh của các nước đế quốc:

+ Giải quyết mâu thuẫn về thị trường, thuộc địa.

+ Lợi dụng chiến tranh để đàn áp phong trào cách mạng của giai cấp vô sản trong nước và phong trào giải phóng dân tộc đang phát triển mạnh mẽ ở các nước thuộc địa.

- Chiến tranh thế giới thứ nhất đã để lại những hậu quả nặng nề cho nhân loại. Quần chúng lao động ở chính quốc cũng như nhân dân các nước thuộc địa là những người phải gánh chịu mọi tai họa do cuộc chiến tranh gây ra.

- Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc đã mang lại nhiều nguồn lợi cho các nước đế quốc thắng trận (qua hai hội nghị hòa bình ở Véc-xai và Oa-sinh-tơn), nhân dân lao động ở các nước hoàn toàn không được hưởng thành quả từ chiến thắng.

10. Đề thi giữa HK1 môn Lịch Sử 11 – Số 10

TRƯỜNG THPT KHÚC THỪA DỤ

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 11

NĂM HỌC 2019-2020

THỜI GIAN: 45 PHÚT

Phần I. Trắc nghiệm (3 điểm)

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng

Câu 1. Đảng Quốc đại là chính đảng của

- A. giai cấp vô sản Ấn Độ.
- B. giai cấp tư sản Ấn Độ.
- C. giai cấp nông dân Ấn Độ.
- D. tầng lớp quý tộc phong kiến Ấn Độ.

Câu 2. Mâu thuẫn bao trùm trong xã hội Trung Quốc cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là mâu thuẫn giữa

- A. giai cấp tư sản với giai cấp vô sản.
- B. giai cấp tư sản Trung Quốc với các nước đế quốc xâm lược.
- C. giai cấp nông dân với tầng lớp địa chủ phong kiến.
- D. nhân dân Trung Quốc với các nước đế quốc xâm lược.

Câu 3. Vì sao Xiêm là nước nằm trong vùng tranh chấp giữa Anh và Pháp nhưng vẫn giữ được nền độc lập cơ bản?

- A. Sử dụng quân đội để đe dọa Anh, Pháp.
- B. Cắt cho Anh và Pháp 50% lãnh thổ.
- C. Sử dụng chính sách ngoại giao mềm dẻo.
- D. Nhờ sự trợ giúp của đế quốc Mỹ.

Câu 4. Chính sách ngoại giao nào được Mỹ áp dụng ở Mĩ Latinh vào đầu thế kỉ XX?

- A. “Ngoại giao đồng đôla”.
- B. “Trỗi dậy hòa bình”.
- C. “Ngoại giao láng giềng”.
- D. “Cam kết và mở rộng”.

Câu 5. Ý nào không phản ánh đúng những nội dung chủ yếu được thể hiện trong văn học của các nước phương Đông vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX?

- A. Phản ánh cuộc sống cơ cực của nhân dân dưới ách thực dân, phong kiến.
- B. Ca ngợi tinh thần bất khuất, dũng cảm đấu tranh cho độc lập, tự do.
- C. Thể hiện lòng yêu quê hương, đất nước.
- D. Ca ngợi tiến bộ của văn minh phương Tây và hành động “khai hóa” của các nước đế quốc.

Câu 6. Ở Cam-pu-chia, cuộc khởi nghĩa của A-cha Xoa (1863 – 1866) và cuộc khởi nghĩa của Pu-côm-bô (1866 – 1867) có điểm chung là

- A. đều đặt dưới sự lãnh đạo của các nhà sư.
- B. có sự liên kết với các nhóm nghĩa quân chống Pháp ở Việt Nam.
- C. các cuộc đấu tranh yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản.
- D. buộc Pháp phải nhượng bộ một số quyền lợi cho nhân dân Cam-pu-chia.

Phần II. Tự luận (7 điểm)

Câu 1 (3.5 điểm). Trình bày những nét chính về cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản (cuối thế kỉ XIX). Tại sao nói: “Cuộc Duy tân Minh Trị mang tính chất của một cuộc cách mạng tư sản không triệt để”?

Câu 2 (3.5 điểm). Trình bày những nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918). Từ những hậu quả nặng nề mà Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) để lại cho nhân loại, em hãy liên hệ trách nhiệm của học sinh trong việc chống chiến tranh, bảo vệ hòa bình thế giới.

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 – SỐ 10

Phần I. Trắc nghiệm (3 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0.5 điểm

1-B	2-C	3-D	4-A	5-D	6-B				
-----	-----	-----	-----	-----	-----	--	--	--	--

Phần II. Tự luận (7 điểm)

Câu 1 Trình bày những nét chính về cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản (cuối thế kỉ XIX). Tại sao nói: “Cuộc Duy tân Minh Trị mang tính chất của một cuộc cách mạng tư sản không triệt để”? 3.5

a. Nét chính về cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản (cuối thế kỉ XIX)

- Nguyên nhân:

+ Giữa thế kỉ XIX, Nhật Bản lâm vào suy yếu, khủng hoảng nghiêm trọng trên tất cả các lĩnh vực. 0.25

+ Nhật Bản phải đương đầu với sự nhòm ngó, đe dọa xâm lược của thực dân phương Tây. 0.25

=> Tháng 1/1868, Thiên hoàng Minh Trị tiến hành cải cách, canh tân đất nước.

- Mục đích: 0.25

+ Đưa Nhật Bản thoát khỏi tình trạng một nước phong kiến lạc hậu.

+ Bảo vệ nền độc lập dân tộc trước sự nhòm ngó của các nước phương Tây.

- Nội dung thực hiện:

+ Chính trị: thủ tiêu chế độ Mạc Phủ, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến, thực hiện quyền bình đẳng giữa các công dân,... 0.25

+ Kinh tế: thống nhất tiền tệ, đơn vị đo lường; cho phép mua bán ruộng đất, xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển giao thông vận tải... 0.25

+ Quân sự: tổ chức và huấn luyện theo kiểu phương Tây, thực hiện nghĩa vụ quân sự, công nghiệp quốc phòng được chú trọng phát triển ... 0.25

+ Giáo dục: thi hành chính sách giáo dục bắt buộc; chú trọng khoa học – kĩ thuật trong giảng dạy,... 0.25

- Kết quả thực hiện: 0.25

+ Nước Nhật thoát khỏi nguy cơ trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây.

+ Nhật bản giàu mạnh, phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

- Ý nghĩa:

+ Giúp cho Nhật Bản giữ được độc lập, chủ quyền; mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Nhật Bản. 0.25

+ Có ảnh hưởng nhất định đến cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á trong đó có Việt Nam (ví dụ: thành công của công cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản là một trong những nhân tố góp phần hình thành con đường cứu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam vào đầu thế kỉ XX). 0.5

b. “Duy tân Minh Trị mang tính chất của một cuộc cách mạng tư sản không triệt để”

- Thành công của cuộc Duy tân Minh Trị đã mở đường cho Nhật Bản phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

- Hạn chế:

+ Chưa thủ tiêu triệt để thế lực phong kiến quân phiệt (ưu thế về kinh tế - chính trị của tầng lớp quý tộc vẫn được duy trì). 0.25

+ Chưa đáp ứng được quyền lợi cho quần chúng nhân dân. 0.25

Câu 2 Trình bày những nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918). Từ những hậu quả nặng nề mà Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) để lại cho nhân loại, em hãy lên hệ trách nhiệm của học sinh trong việc chống chiến tranh, bảo vệ hòa bình thế giới. 3.5 a. Nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918)

* Nguyên nhân sâu xa

- Sự phát triển không đều của chủ nghĩa tư bản vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX đã làm thay đổi sâu sắc tương quan lực lượng giữa các nước. 0.5
- Mâu thuẫn giữa các nước Đế quốc “trẻ” (Đức, Áo-Hung..) và các nước đế quốc “già” (Anh, Pháp) về vấn đề thị trường và thuộc địa ngày càng gay gắt. 0.5
- Đầu thế kỉ XX, ở châu Âu đã hình thành hai khối quân sự đối đầu nhau: khối Liên minh (Đức, Áo – Hung, I-ta-li-a) và khối Hiệp ước (Anh, Pháp, Nga). Hai khối này đều ráo riết chạy đua vũ trang và tích cực chuẩn bị chiến tranh, mong muốn địch thủ của mình để chia lại thuộc địa, làm bá chủ thế giới. 0.5

* Duyên cớ

- 28/6/1914, Thái tử Áo-Hung bị ám sát tại Xéc-bi (nước được phe Hiệp ước ủng hộ). => Giới quân phiệt Đức, Áo-Hung chớp lấy cơ hội đó để gây chiến tranh. 0.5

b. Từ những hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918), liên hệ trách nhiệm của học sinh trong việc chống chiến tranh, bảo vệ hòa bình thế giới.

* Hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918)

- Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) đã để lại nhiều hậu quả nặng nề:
 - + Khoảng 1.5 tỷ người bị lôi cuốn vào vòng khói lửa, 10 triệu người bị chết, hơn 20 triệu người bị thương. 0.25
 - + Nhiều thành phố, làng mạc, nhà máy, đường xá, cầu cống... bị phá hủy. 0.25
 - + Chi phí cho chiến tranh của các nước đế quốc tham chiến lên tới 85 tỉ USD. 0.25

* Liên hệ trách nhiệm của học sinh trong việc chống chiến tranh, bảo vệ hòa bình

- Học tập, tu dưỡng đạo đức để trở thành những người công dân tốt, góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh, bảo vệ độc lập, hòa bình của đất nước,... 0.25
- Tích cực tham gia những phong trào chung nhằm tuyên truyền ý thức bảo vệ hòa bình, chống chiến tranh trong phạm vi nhà trường, địa phương, cũng như cả nước và quốc tế,... 0.5

Ví dụ: tham gia vào cuộc thi UPU quốc tế lần thứ 47 (năm 2018) với đề tài chống chiến tranh,...

www.eLib.vn